

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 172/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 29-10-2021

V/v “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Văn Quỳnh

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Hường

Bà Hoàng Thị Mai Hương

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An không tham gia phiên tòa.**

Ngày 29 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 141/2021/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2021 về “Tranh chấp hôn nhân và gia đình”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 181/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Phan Hồng G, sinh năm 1989;

Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm 14 (nay là xóm 11), xã Diễn Y, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An;

Địa chỉ cư trú hiện nay: Pisečná 5032-43004 Chomutov, Czech Republic (Cộng hòa Séc); vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1993;

Địa chỉ: Xóm 15 (nay là xóm 12), xã Diễn Y, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An; vắng mặt tại phiên tòa và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, giấy ủy quyền (có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc), nguyên đơn anh Phan Hồng G trình bày:*

Anh và chị Nguyễn Thị P kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết

hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diễn Y, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An vào ngày 11 tháng 02 năm 2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được hơn 01 tháng nhưng do hoàn cảnh gia đình khó khăn nên anh đi xuất khẩu lao động sang Cộng hòa Séc. Thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc, nhưng do xa cách về địa lý, chưa có con chung nên vợ chồng không quan tâm đến nhau và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay, anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể tiếp tục duy trì cuộc sống chung nên anh làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị P.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị P không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Phan Hồng G đang cư trú và làm việc tại Cộng hòa Séc không có điều kiện về Việt Nam để đến Tòa án yêu cầu giải quyết việc ly hôn. Do đó, anh ủy quyền cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986; nơi làm việc: Văn phòng luật sư Văn D & cộng sự; số 288, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nộp đơn khởi kiện, tài liệu, tạm ứng án phí và nhận các văn bản của Tòa án. Đồng thời, anh đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh.

*Theo bản tự khai và đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn chị Nguyễn Thị P trình bày:*

Anh Phan Hồng G là chồng chị, hiện đang làm việc tại Cộng hòa Séc, đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An. Chị nhất trí, Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An giải quyết vụ án. Chị và anh Phan Hồng G kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diễn Y, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An vào ngày 11 tháng 02 năm 2020. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 02 tháng thì anh G đi xuất khẩu lao động tại Cộng hòa Séc. Thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc, nhưng do xa cách về địa lý, chưa có con chung nên vợ chồng không quan tâm đến nhau và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nay, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể duy trì cuộc sống chung. Anh G làm đơn xin ly hôn thì chị cũng đồng ý.

Về con chung: Chị và anh Phan Hồng G không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Nguyễn Thị P đang cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam nhưng do dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp hạn chế đi lại và cũng do bận công việc nên chị có đơn đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Vụ án ly hôn không có tranh chấp con chung, tài sản chung và Tòa án không phải tiến hành thu thập chứng cứ nên thuộc trường hợp Viện kiểm sát không phải tham gia phiên tòa theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam.

Về thẩm quyền giải quyết: Anh Phan Hồng G đang cư trú tại nước Cộng hòa Séc đã làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị P có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam; trước xuất cảnh anh G có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An theo quy định tại khoản 3 Điều 35, Điều 37, Điều 40, Điều 469 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 122, Điều 123, Điều 127 Luật hôn nhân và gia đình.

Về thủ tục hòa giải: Vụ án không tiến hành hòa giải được vì anh Phan Hồng G không thể tham gia hòa giải được do đang ở nước ngoài và đương sự đề nghị không hòa giải là phù hợp với quy định tại khoản 2 và khoản 4 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Phan Hồng G đang cư trú tại nước Cộng hòa liên bang Đức nhưng đã ủy quyền cho anh Nguyễn Văn D, sinh năm 1986; nơi làm việc: Văn phòng luật sư Văn D & cộng sự; số 288, đường Nguyễn Trãi, phường Hà Huy Tập, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An nộp đơn khởi kiện ly hôn, bản tự khai, đơn đề nghị không tiến hành hòa giải, đơn xin giải quyết và xét xử vắng mặt, giấy ủy quyền, tài liệu (có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Cộng hòa Séc) cho Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Chị Nguyễn Thị P có địa chỉ cư trú tại tỉnh Nghệ An, Việt Nam đã nộp bản tự khai và nộp đầy đủ tài liệu, chứng cứ cho Tòa án nhưng do dịch bệnh Covid 19 diễn biến phức tạp hạn chế đi lại và cũng do bận công việc nên chị đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt. Các đương sự phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam về tài liệu và chứng cứ mà các bên đã cung cấp cho Tòa án. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng G và chị Nguyễn Thị P kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Diễn Y, huyện Diễn C, tỉnh Nghệ An vào ngày 11 tháng 02 năm 2020, là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được gần 02 tháng thì anh G đi xuất khẩu lao động ở Cộng hòa Séc. Thời gian đầu vợ chồng còn liên lạc, nhưng do xa cách về địa lý, chưa có con chung nên vợ chồng không quan tâm

đến nhau và phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện tại, anh Phan Hồng G và chị Nguyễn Thị P đều xác định tình cảm vợ chồng không còn nên anh G làm đơn xin ly hôn. Xét thấy, hôn nhân giữa anh Phan Hồng G và chị Nguyễn Thị P đã lâm vào tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Phan Hồng G yêu cầu giải quyết ly hôn là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam nên chấp nhận.

[3]. Về con chung: Anh Phan Hồng G và chị Nguyễn Thị P không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[4]. Về tài sản chung, nợ chung: Anh Phan Hồng G và chị Nguyễn Thị P không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

[5]. Về án phí: Anh Phan Hồng G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Điều 56; Điều 122; Điều 123; Điều 127 của Luật hôn nhân và gia đình Việt Nam;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 35; Điều 37; Điều 40; khoản 4 Điều 147; khoản 2, khoản 4 Điều 207; khoản 1 Điều 228; khoản 1 Điều 273; Điều 469; Điều 478 và khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự Việt Nam;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Việt Nam về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh Phan Hồng G.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phan Hồng G và chị Nguyễn Thị P được ly hôn.

2. Về con chung: Tòa án không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Anh Phan Hồng G phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng anh đã nộp đủ theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0011452 ngày 04/10/2021 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Anh Phan Hồng G đã nộp xong tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

5. Về quyền kháng cáo: Anh Phan Hồng G có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 01 tháng, kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật. Chị Nguyễn Thị P có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết./.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Diễn Y, Diễn C, Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lê Văn Quỳnh**